



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 45794
VEWL.# _____
I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Ngọc Canh
Last Middle First

Current Address C8 ĐIỀN BIÊN PHÚ (Tân Cảng) P.25, Bình Thạnh, T.P.H.C.M.

Date of Birth 01/31/32 Place of Birth Saigona

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 4/30/75 To 7/11/80
(5 years 3 months)

3. SPONSOR'S NAME: F.V.P.P.A.
Name

see above
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 11.15.88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Ngọc Can
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Huỳnh Thị Thu Hương	1940	Wife
Nguyễn Bảo Thạch	1956	Son
Nguyễn Bảo Thái	1968	Son
Nguyễn Bảo Ngọc	1970	Son
Nguyễn Bảo Châu	1972	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

TPHCM ngày 18. 8. 1988

Trình gửi Bà Chủ tịch HTNCT.

Thưa Bà,

Xin Bà vui lòng chấp nhận hình thức thư tín kèm nhả, ^{thiếu sót}.

Chúng tôi tin tưởng và đặt hy vọng vào sự giúp đỡ của Bà.

Thưa Bà, Tôi đã có số IV 45794 từ năm 1984, và sau nhiều lần bỏ tức theo yêu cầu của request, tôi vẫn không nhận được gì thêm - Có phải vì chúng tôi, người có thân nhân ở Mỹ hoặc còn thiếu sót gì?

Kèm theo thư này, Tôi xin gửi Bà 1 lần hồ sơ nữa đi xin Bà chuyên giúp, và theo dõi cũng như cho biết khi có kết quả.

Địa chỉ của tôi tại Việt Nam:

NGUYỄN NGỌC CAN

Đô C8 - Điện Biên Phủ (Tân Cảng)

Phường 25, Quận Thanh

TP. HCM.

Địa chỉ của người bạn của em vợ tôi:

NGUYỄN KHẮC PHUNG

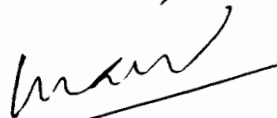
5000, JANE ST, #811

NORTH YORK, ONT

CANADA M3N 2W5

Xin thành thật biết ơn Bà, Gra,
đến chúng tôi, xin cầu chúc Bà cũng quý
quý vận sự may mắn -

Hành,



Nguyễn Ngọc Can

IV. Number IV 45794 ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
Questionnaire for EX Political Prisoner in Vietnam

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Full name of the applicant = NGUYỄN NGỌC CAN
2. Date and place of birth = January, 31st 1932 - DANANG
3. Position / Rank (before April 75) = military officer / presidential
4. Serial number = 52A205908 | cabinet - Major
5. month / day / year arrested = April, 30th 1975 ✓
6. month / day / year Released = July, 11th 1980 ✓
7. Present mailing address of applicant in Vietnam =
- CB - DIENBIEN PHU < TAN CAN > Phuong 25,
Quận BÌNH THẠNH - HO CHÍ MINH City

II. LIST FULL NAME, DOB and POB of APPLICANT IMMEDIATE FAMILY, FATHER and MOTHER

A. Relatives Requesting admission to the US with the Applicant

NAME	Date of Birth	Place of Birth	Sex	Relationship to Applicant
NGUYỄN THỊ CHIỀU	March, 14 th 1914	Hanoi		mother in law
HUYỀN THỊ THU HƯƠNG	December, 28 th 1940	AN XUYỀN		wife
NGUYỄN BẢO THẠCH	October, 8 th 1966	Saigon		son
NGUYỄN BẢO THÁI	September 26 th 1968	Saigon		son
NGUYỄN BẢO NGỌC	January, 1 st 1970	Saigon		son
NGUYỄN BẢO CHÂU	August 30 th 1972	Saigon		son

B. COMPLETE FAMILY (LIVING / DEAD) OF APPLICANT

NAME	Year	Status	Place	Relationship
NGUYỄN NGỌC KIM	1910	Dead		Father
NGUYỄN THỊ BÉ	1915	Dead		mother
NGUYỄN THỊ CHIỀU	1914	Living	Hanoi	mother in law
HUYỀN THỊ THU HƯƠNG	1940	Living	An xuyen	wife
NGUYỄN PHƯƠNG MẠI	1964	Dead	Saigon	daughter
NGUYỄN BẢO THẠCH	1966	Living	Saigon	son
NGUYỄN BẢO THÁI	1968	Living	Saigon	son
NGUYỄN BẢO NGỌC	1970	Living	Saigon	son
NGUYỄN BẢO CHÂU	1972	Living	Saigon	son
HUYỀN VĂN TÝ	1913	Dead		father in law

III RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

A CLOSEST RELATIVES IN US :

B CLOSEST RELATIVE IN OTHER FOREIGN COUNTRIES

IV Have you applied for family reunification ? No
Reply from application to ODI / Bangkok ?

Yes - (IV 45794)
Loi = Not yet

V COMMENT / REMARK

VI Please list here all documents attached to
this questionnaire.

- 1 Release certificate
- 1 Marriage certificate
- 6 Birth certificate
- 1 Quyết định kết hôn
- 1 Quyết định trả quyền công dân

Hochiminh city , July 13th 1988

Signature



NGUYỄN NGỌC CÁN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: 2
PHƯỜNG: XX

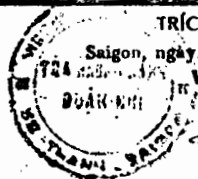
Lập ngày 3 tháng 1 năm 1970 KBC/6B

Lee

Số hiệu: 71B

Tên họ đứa trẻ.	NGUYEN BAO NGOC
Con trai hay con gái. . .	Nam
Ngày sanh.	Hết, tháng giêng, năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm, 17820
Nơi sanh.	Saigon, 159 Vo Thanh
Tên họ người cha.	NGUYEN NGOC CAN
Tên họ người mẹ.	HUYNH THI THU HƯƠNG
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	PHUNG THI LAN

HIỆN LÊ-PH
-C-QUÂN-ĐỘI



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 4 tháng 12 năm 19 70

Viên-Chức Hộ-Tịch,

Kaw

NGUYỄN KHON HẢO

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: 2
PHƯỜNG XX

Lập ngày 4 tháng 9 năm 19 72 KBC/68

Số hiệu 100578

Tên họ đứa trẻ. . . .	NGUYEN BAO CHAU
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Ba mươi, tháng tám, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai, 22/8/72
Nơi sanh.	Saigon, 159 VO TANG
Tên họ người cha. . .	NGUYEN NGOC CAN
Tên họ người mẹ. . .	HUYNH THI THU HUNG
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	HA HUNG

MIỄN LỆ-PHI
HỘ-SỐ QUAN-ĐỢI



VIỆT NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ THÀNH SAIGON

Quận: Nhật

PHƯỜNG 1

Số hiệu: 4800

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

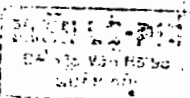
Lập ngày 12 tháng 10 năm 19 66

Tên họ đứa trẻ.	Nguyễn-Bảo-Thạch
Con trai hay con gái. . .	Nam
Ngày sanh.	Tám, tháng mười, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu, 6 giờ 10
Nơi sanh.	Saigon, 65 Đinh công Tráng
Tên họ người cha.	Nguyễn-ngọc-Can
Tên họ người mẹ.	Nguyễn-thị-Trau-Hương
Vợ chánh hay không có hôn-thứ.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Sầm tập Phương

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 4 tháng 12 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch,



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ THÀNH SAIGON

Quận: Biên Hòa

PHƯỜNG 1

Số hiệu 4747

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

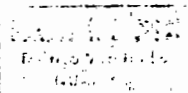
Lập ngày 28 tháng 9 năm 19 68

Tên họ đứa trẻ. . . .	<u>Nguyễn-Dũng-Thái</u>
Con trai hay con gái. .	<u>Nam</u>
Ngày sanh.	<u>Hai mươi sáu, tháng chín, năm một ngàn</u> <u>chín trăm sáu mươi tám, 3 giờ 05</u>
Nơi sanh.	<u>Saigon, 65 Đinh công Tráng</u>
Tên họ người cha. . .	<u>Nguyễn-Hùng-Cam</u>
Tên họ người mẹ. . .	<u>Huỳnh-thị-Thư-Hương</u>
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	<u>Vợ chánh</u>
Tên họ người đứng khai.	<u>Đương Liên Huệ</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 12 tháng 12 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch,



BỘ NỘI VỤ
Trại XUÂN PHƯỚC
Số 204 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban
hành theo công văn số
2363 ngày 27 tháng 11
năm 1972

Số : 0037.79.0194.2

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 906-BCA/IT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thị hành ~~XXXX~~ quyết định tha số 072 QĐ ngày 01 tháng 07 năm 80
của BỘ NỘI VỤ

Này cấp giấy tha cho anh/chị có tên sau đây:

Họ tên (khởi sinh) NGUYỄN NGỌC CAN

Họ tên thường gọi NGUYỄN NGỌC CAN

Họ tên bí danh NGUYỄN NGỌC CAN

Sinh ngày 31 tháng 01 năm 1932

Nơi sinh Quảng Nam Đà Nẵng

Nơi đăng ký nhà: khẩu thường trú trước khi bị bắt C8 tổ 24 Phường 25

Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh

Can tội Thiếu Trí: Chủ sự phòng kỹ thuật truyền tin Phủ Tổng thống

Bị bắt ngày 15 tháng 6 năm 1975 Án phạt Tập trung cải tạo

Theo quyết định ~~XXXX~~ số 203 ngày 08 tháng 12 năm 78 của BỘ NỘI VỤ

Đã bị tăng án 10 lần, cộng thành 03 năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại C8 tổ 9 Khu 1, Tân Cảng, Phường 25 Bình Thạnh TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Xét thấy rõ tội lỗi của bản thân an tâm cải tạo

Lao động óc găng, chấp hành kỷ luật của nhà

Học tập nghiêm túc tiếp thu tốt

Chấp hành nội quy nếp sống văn hóa mới

Đề nghị UBND, Công an các cấp uốn nắn vào tình hình đặc điểm của địa phương, tính chất tội lỗi và thái độ cải tạo mà quy định nơi cư trú ngoài thành phố, và tiến hành các biện pháp quản lý quan chế (12 tháng) nhằm tạo điều kiện cho đường sự làm ăn sinh sống trở thành người lương thiện

Lần tay ngón trái phải
Của Nguyễn Ngọc Can
Danh bản số 4061
Lập tại Xuân Phước

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Man

Ngày 11 tháng 07 năm 19 80
Giám thị

Nguyễn

Nguyễn Ngọc Can

Trung tá: Thân Như Yên

Chị! thân.

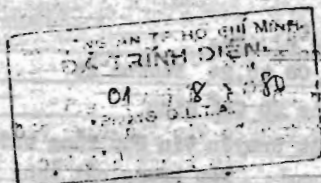
Số 1 có đũa phải điện

Tại cơ sở này

Ngày 15/7/80

Tại cơ sở này

Le Văn Duyệt



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chánh Quận Ba

Số hiệu 9

8/5

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG Nguyễn Ngọc Can

nghề nghiệp

Quân nhân

sinh ngày ba mươi một tháng giêng năm một nghìn chín trăm ba mươi hai tại Phước Ninh, Quảng Nam

cư trú tại Tiền đồn 23 B. 4, K. 6. 5515

tạm trú tại (Tòa Hành chánh tỉnh Phú Yên)

Tên họ cha chồng Nguyễn Ngọc Kim (chết)

Tên họ mẹ chồng Nguyễn Thị Ba (chết)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ Huỳnh Thị Thu Hương

nghề nghiệp

hội trợ

sinh ngày hai mươi tám tháng chạp năm một nghìn chín

trăm bốn mươi tại An Xuyên, Mỹ Tho (vào phần)

cư trú tại Saigon, 62/17 Nguyễn Thông

tạm trú tại

Tên họ cha vợ Huỳnh Văn Ít (chết)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Nguyễn Thị Chiếu (sống)

(Sống chết phải nói)

Ngày lập hôn thú 6 tháng 1 năm 1965

Vợ chồng khai có hay không có lập hôn ước ngày

tháng năm

tại

TRÍCH Y BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày 6 tháng 1 năm 1965

Quận-Trưởng Quận Ba,
Viên-Chức Hộ-Tịch,



Ông Nguyễn Ngọc Can
và cô Huỳnh Thị Thu-
Hương, nữ, sinh ngày
29.8.1964 tại quận
1 Saigon (tờ khai sinh
số 3685 lập ngày
2/9/64 tại quận 1
Saigon) là con của
mình.

Saigon, ngày 6.1.65
T. QU. TRƯỞNG QU. 3



822.4.1965/1113

TRO/NV May 6-10 2b

тѢЛО-ТѢЛѢНО ВО ПРѢ-ТѢЛѢНО

VIỆT NAM DÂN CHỦ
HỘI NGHỊ

96: 1214 / 01 / 01 / 000

- Chiếu Tuyên-cáo ngày 27-8-1964 của Hội-Đồng Quân-
Đội Cách-Mạng;

- Chiếu Quyết nghị ngày 27-8-1964 của Hội đồng Quân
nội Cách mạng thành lập ban lãnh đạo lần thứ quốc gia và
Quân lực

- Chiếu Quyết định ngày 27-2-1964 của Ban lãnh đạo lâm thời Quốc gia và Ủy ban chỉ định thành lập Ban lãnh đạo 39/TTP ngày 6-3-1964 và các văn kiện kèm theo ban thời diều trị Quốc gia Việt Nam;

- Chiếu Sáp-lệnh số 99-TTĐ ngày 3-3-1964 ấn định thành phần Chánh-thư;

- Chiếu Đu số 29 ngày 19-6-1953 (Điều 20 - Hoàn chất)

- Chiếu Huân-thị số 15.371/TT/Hàpợc/4 ngày 15-10-1953 về việc hờn-nhân của các quân-nhân trong quân-lội Việt-Nam Cộng-Hoa;

- Chức đơn xin phép kết hôn của Thiếu-Ông NGUYỄN-HOÀNG
 CAN do Bộ Chỉ-Huy Mặt-Trong-Sân chuyên cấp (P. số 334/BCH/
 BNV/V/2/PC ngày 23-12-1964).

QUYẾT ĐỊNH

1/- Nay cho phép Thiệu-Uý NGUYỄN-NGOC-CAN số quân 205.900 thuộc Tiểu-Đoàn 23 Biệt-Lực-Đoàn được kết hôn cùng cô NGUYỄN-THỊ-THOẠI sinh ngày 20-12-1940 tại An-Huỳnh (Độc Lập) con của ông NGUYỄN-VĂN-TÝ (c) và bà NGUYỄN-THỊ-CHU TH.

2/- Kể từ ngày lập giấy giá thú, hương-sự sẽ được hưởng những quyền lợi dành cho các quân-nhân kết hôn h/đ lập.

3/-Dương-sỹ phải gửi một bản trích lục giấy giả thú
đề nộp vào hồ-sỹ.-

NOT N/A:

SAIGON. MAY

6- TRI/Phòng Tổng Quản-Trị

TIME

SAG 601

Trung Tướng NGUYỄN KHANH

Tổng Trưởng Quốc Phòng

Kiep Tung Tu Lanh QUAN AN

Đang: Tuấn, TRẦN VĂN MINH

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Chuẩn trưởng NGỒ-DZU

Trạm Xếp Phôi Nhân Viên

Ký tên: NGUYỄN ĐÌNH

PHỐ BẮN

NGUYỄN-VĂN-TUẤN

Đang Tổng Quản Trị BTT

1-76 NGUYỄN ĐỨC DŨNG

Phó Trưởng Phòng

brendale



VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

Lục sao y bản chính đề tại Phòng Lục-Sự Tòa Hoà-Giải Saigon

BỘ TƯ-PHÁP

Số 3236-IT

Ng 2/1

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

Ngày 30 tháng 6 năm 1964

TÒA HOÀ-GIẢI
SAIGON

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

Huyền thị Thu Hương

Năm một ngàn chín trăm 64 ngày 30 tháng 6 hồi 8 giờ

Trước mặt chúng tôi là Hà như Vĩnh Chánh-án Tòa Hoà-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn Huệ có Lục-sự.

Bằng trần Anh phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

- 1.- Trần Văn Tỉnh
- 2.- Nguyễn thị Văn
- 3.- Đinh thị Hương

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quí-quyết biết chắc

-HUYỀN THỊ THU HƯƠNG sinh ngày 28.12.1940 tại AnXuyên,
LạcLiêu, con Ông Huỳnh Văn Tý(c) và bà Nguyễn thị Chiêu.

Và duyên có mặt đương sự không có thể xin sao-lục
khai sanh được, là vì bị sanh năm 1940 của AnXuyên đã bị tiêu hủy chiếu
theo tạo đề ngày 6.4.1964 của Ông Chánh Lục-sự Tòa An Xuyên.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh
này cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ng 17 tháng 11 năm 1947 của
Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam. Các. 363 và tiếp theo của bộ
Hình-luật Cảnh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến
3.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự khi đọc lại.

Ký tên không rõ,



LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 29 tháng 10 năm 1964

CHÁNH-LỤC-SỰ,

GIÁ TIỀN : 5300

BÙI QUANG-NAM

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PhÁP

SỞ TƯ-PhÁP NAM-Phân

TOÀ HOÀ-GIẢI
SAIGON

Lục-sao y bản chính đã tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 13071-ML

NGHỊ

Ngày 6 tháng 8 năm 1957

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

Nguyễn ngọc Can

Năm một ngàn chín trăm

57

ngày

6

tháng

8

hồi

10

Trước mặt chúng tôi là

Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 113, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự.

phụ-tá

Phạm kim Túo

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.—

PHAM DINH

2.—

NGUYEN VAN TRINH

3.—

NGUYEN VAN THAN

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai-quả-quyết biết chắc

-NGUYỄN NGỌC CAN (nam) sanh ngày 31.1.1932 tại Phước

Ninh, Quảng Nam, con Ông Nguyễn ngọc Kim(c) và bà Nguyễn thị

Bổ(c);

Và duyên cớ mà

khai-sanh được, là vì

y

không có thẻ xin-lưu-lực

sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác-nhiệm như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chính-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 3.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký lên không rõ;

GIÁ TIỀN : 5000



LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày

tháng

năm 19

CHÍNH LỤC-sự, 10

64

QUẢNG-NAM

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN BÌNH THẠNH
Số : 043 / 10-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BÌNH THẠNH, ngày 20 tháng 11 năm 1984

- 1 -

QUYẾT ĐỊNH
V/V PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH,

- Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy Ban Hành Chánh các cấp ngày 27 th. 10 năm 1962;

- Căn cứ chính sách 12 điểm của Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam và Quyết Định số 15 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh qui định tạm chính sách đối với những người làm việc trong quân đội, chánh quyền và các tổ chức chính trị của chế độ cũ.

- Căn cứ sắc luật 175 về việc quân chế.

Theo đề nghị của Hội đồng xét phục hồi quyền công dân Phường 25 Quận Bình Thạnh.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Phục hồi quyền công dân cho Nguyễn Ngọc Can sinh năm 1932, hiện ngụ Phường 25 Quận Bình Thạnh - Thành phố Hồ Chí Minh.

ĐIỀU 2 : Ông Nguyễn Ngọc Can được hưởng quyền công dân kể từ ngày 20 tháng 11 năm 1984.

ĐIỀU 3 : Các Ông Chánh Văn Phòng Ủy Ban Nhân Dân Quận Bình Thạnh, Trưởng Tiểu Ban Quản lý Người học tập cải tạo được về, Trưởng Công An Quận Bình Thạnh và Ủy ban Nhân dân Phường 25 có trách nhiệm thi hành quyết định này. /-

NƠI NGÃN :

- Như điểm 1.
- Ban QUẢN LÝ Người học tập cải tạo
- Trưởng sự
- Lưu.

THỦ LƯU QUẢN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH.
Chủ tịch,



Võ Chí Thành

PAR AVION

AIR MAIL

P. Nguyen

Downsview Ont
Canada M3N 2W5



Hội Từ Nhân Châu Tri

P.O. Box 5435

AUG 17 1988

Arlington, VA

22205

0035

USA

AIR MAIL

VIA AEREA

Hồ Sơ
Cấp độ

~~COMPLETED~~

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
✓ Membership; Letter ✓ 11-88 VN